

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện tỉnh Thanh Hóa**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 47/2019/QH14 ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 1323/QĐ-BKHĐT ngày 26/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 4758/TTr-SKHĐT ngày 01/8/2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 05 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện tỉnh Thanh Hóa.

*(có Danh mục kèm theo)<sup>1</sup>*

---

<sup>1</sup> Tra cứu toàn bộ nội dung thủ tục hành chính tại Cổng Dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn>

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ Quyết định số 2925/QĐ-UBND ngày 29/8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện tỉnh Thanh Hóa.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 Quyết định;
- Cục KSTTHC - VPCP (bản điện tử);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Công thông tin điện tử tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, KSTTHCNC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Thi**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘ KINH DOANH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN TỈNH THANH HÓA**  
(kèm theo Quyết định số:                     /QĐ-UBND ngày        /8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

Sửa đổi, bổ sung 05 TTHC tại Quyết định số 2925/QĐ-UBND ngày 29/8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện tỉnh Thanh Hóa.

STT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung
1	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh (1.001612.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện. - Địa chỉ trực tuyến: <a href="https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn">https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn</a> (toàn trình) - Qua mạng thông tin điện tử của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (thực hiện sau khi Bộ Kế hoạch và Đầu tư triển khai).	- Lệ phí: 50.000 đồng/ lần cấp. - Lệ phí đăng ký hộ kinh doanh không được hoàn trả cho hộ kinh doanh trong hợp hộ kinh doanh không được cấp đăng ký hộ kinh doanh. - Miễn lệ phí khi thực hiện trực tuyến.	- Luật Doanh nghiệp năm 2020. - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp.	- Căn cứ pháp lý. - Mẫu đơn; - Mẫu kết quả; - Trình tự, cách thức thực hiện; - Yêu cầu, điều kiện.
2	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký	- Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ khi	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc	- Lệ phí: 50.000 đồng/ lần cấp.	- Thông tư số 01/2021/TT-	- Căn cứ pháp lý.

	<p>hộ kinh doanh (2.000720.000.00.00.H56)</p>	<p>nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện phải thông báo bằng văn bản cho người nộp hồ sơ hoặc người thành lập hộ kinh doanh.</p> <p>- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh trong trường hợp hộ kinh doanh đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi hộ kinh doanh đặt địa chỉ mới phải thông báo đến Cơ quan đăng ký kinh doanh nơi trước đây hộ kinh doanh đã đăng ký.</p>	<p>Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.</p> <p>- Địa chỉ trực tuyến: <a href="https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn">https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn</a> (toàn trình)</p> <p>- <i>Qua mạng thông tin điện tử của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (thực hiện sau khi Bộ Kế hoạch và Đầu tư triển khai).</i></p>	<p>- <i>Lệ phí đăng ký hộ kinh doanh không được hoàn trả cho hộ kinh doanh trong trường hợp hộ kinh doanh không được cấp đăng ký hộ kinh doanh.</i></p> <p>- Miễn lệ phí khi thực hiện trực tuyến.</p>	<p>BKHĐT ngày 16/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.</p> <p>- <i>Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp</i></p>	<p>- Mẫu đơn; - Mẫu kết quả; - Trình tự, cách thức thực hiện; - Yêu cầu, điều kiện.</p>
3	<p>Tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước</p>	<p>Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và</p>	<p>Không</p>		<p>- Căn cứ pháp lý.</p>

	<p>thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh. (1.001570.000.00.00.H56)</p>		<p>UBND cấp huyện. - Địa chỉ trực tuyến: <a href="http://dichvucong.thanhhoa.gov.vn">http://dichvucong.thanhhoa.gov.vn</a> (toàn trình). - <i>Qua mạng thông tin điện tử của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (thực hiện sau khi Bộ Kế hoạch và Đầu tư triển khai).</i></p>		<p><i>nghiệp.</i> - Nghị quyết số 289/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của HĐND tỉnh ban hành quy định mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sửa dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.</p>	<p>- Mẫu đơn; - Mẫu kết quả; - Trình tự, cách thức thực hiện; - Yêu cầu, điều kiện.</p>
4	<p>Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh (1.001266.000.00.00.H56)</p>	<p>Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện. - Địa chỉ trực tuyến: <a href="http://dichvucong.thanhhoa.gov.vn">http://dichvucong.thanhhoa.gov.vn</a> (một phần). - <i>Qua mạng thông tin điện tử của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (thực hiện sau khi Bộ Kế hoạch và Đầu tư triển khai).</i></p>	Không		<p>- Căn cứ pháp lý. - Mẫu đơn; - Mẫu kết quả; - Trình tự, cách thức thực hiện; - Yêu cầu, điều kiện.</p>

5	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh (2.000575.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện.</li> <li>- Địa chỉ trực tuyến: <a href="http://dichvucong.thanhhoa.gov.vn">http://dichvucong.thanhhoa.gov.vn</a> (toàn trình).</li> <li>- <i>Qua mạng thông tin điện tử của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (thực hiện sau khi Bộ Kế hoạch và Đầu tư triển khai).</i></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lệ phí: 50.000 đồng/ lần cấp.</li> <li>- <i>Lệ phí đăng ký hộ kinh doanh không được hoàn trả cho hộ kinh doanh trong trường hợp hộ kinh doanh không được cấp đăng ký hộ kinh doanh.</i></li> <li>- Miễn lệ phí khi thực hiện trực tuyến.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Căn cứ pháp lý.</li> <li>- Mẫu đơn;</li> <li>- Mẫu kết quả;</li> <li>- Trình tự, cách thức thực hiện;</li> <li>- Yêu cầu, điều kiện.</li> </ul>
---	------------------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------